

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**

ĐẢO PHON CHA LÂN SƠN XAY

**ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG VÀ ĐỀ XUẤT MỘT
SỐ GIẢI PHÁP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
TRONG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP TỈNH
LUÔNG NẶM THÀ, NƯỚC CHDCND LÀO**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ
KHOA HỌC MÔI TRƯỜNG**

Thái Nguyên - 2015

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**

ĐÀO PHON CHA LÂN SỎN XAY

**ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG VÀ ĐỀ XUẤT MỘT
SỐ GIẢI PHÁP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG
SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP TỈNH LUÔNG NẬM
THÀ, NƯỚC CHDCND LÀO**

**Ngành : Khoa học Môi trường
Mã số: 60.44.03.01**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ
KHOA HỌC MÔI TRƯỜNG**

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. ĐÀO THANH VÂN

Thái Nguyên - 2015

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan: Luận văn này là công trình nghiên cứu thực sự của cá nhân, được thực hiện dưới sự hướng dẫn khoa học của ***PGS.TS. Đào Thanh Vân***.

Các số liệu và những kết quả nghiên cứu được trình bày trong luận văn này là trung thực và chưa từng được công bố dưới bất cứ hình thức nào.

Tôi xin chịu trách nhiệm về nghiên cứu của mình.

Học viên

Đào Phon Cha Lân Sơn Xay

LỜI CẢM ƠN

Đề tài luận văn được hoàn thành theo chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Khoa học môi trường, Trường Đại học Nông lâm - Đại học Thái Nguyên.

Để hoàn thành luận văn này, tôi đã nhận được sự quan tâm giúp đỡ của Ban giám hiệu, các thầy cô giáo trong Phòng Đào tạo và Khoa Môi trường, Trường Đại học Nông lâm Thái Nguyên. Nhân dịp này tôi xin bày tỏ lòng biết ơn đến sự giúp đỡ quý báu đó.

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới **PGS.TS. Đào Thanh Vân** – phó trưởng phòng Đào tạo – Giám đốc Trung tâm nghiên cứu cây trồng ôn đới - trường Đại học Nông lâm Thái Nguyên đã trực tiếp chỉ dẫn, nhiệt tình giúp đỡ tôi hoàn thành luận văn thạc sĩ này.

Tôi xin cảm ơn sự giúp đỡ của lãnh đạo, cán bộ công chức các cơ quan: UBND huyện Lương Nạm Thà, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lương Nạm Thà, Sở Nông lâm nghiệp tỉnh Lương Nạm Thà, Phòng Khí tượng thủy văn và các cơ quan nội bộ khác đã tạo điều kiện và giúp đỡ tôi trong quá trình thu thập các số liệu, tài liệu thông tin phục vụ cho luận văn thạc sĩ của tôi.

Cuối cùng, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn đến người thân, bạn bè và đồng nghiệp đã động viên, giúp đỡ tôi trong suốt thời gian thực hiện đề tài luận văn.

Một lần nữa, tôi xin trân trọng cảm ơn!

Thái Nguyên, tháng.....năm 2015

Tác giả

Đào Phon Cha Lân Sơn Xay

Số hoá bởi Trung tâm Học liệu – ĐHTN <http://www.lrc.tnu.edu.vn>

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU.....	1
1. Tính cấp thiết của đề tài.....	1
2. Mục tiêu.....	2
2.1. Mục tiêu tổng quát.....	2
2.2. Mục tiêu cụ thể.....	2
3. Ý nghĩa của đề tài.....	2
Chương 1. TỔNG QUAN TÀI LIỆU.....	3
1.1. Cơ sở khoa học.....	3
1.1.1. Tổng quan về môi trường.....	3
1.1.2. Tổng quan về bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp.....	5
1.2. Cơ sở pháp lí.....	9
1.3. Cơ sở thực tiễn.....	10
1.3.1. Một số đặc điểm về hiện trạng môi trường trên thế giới.....	10
1.3.2. Các vấn đề môi trường nông thôn ở CHDCND Lào.....	13
1.3.3. Các vấn đề môi trường cấp bách tại tỉnh Luông Nặm Thà, nước CHDCND Lào.....	14
Chương 2. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU.....	15
2.1. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	15
2.1.1. Đối tượng nghiên cứu.....	15
2.1.2. Phạm vi nghiên cứu.....	15
2.2. Nội dung nghiên cứu.....	15
2.3. Phương pháp nghiên cứu.....	15
2.3.1. Phương pháp thu thập số liệu sơ cấp, thứ cấp.....	15
2.3.2. Phương pháp phân tích, tổng hợp và đánh giá số liệu.....	16
Chương 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN.....	19

3.1. Khái quát một số đặc điểm tự nhiên, kinh tế - xã hội của tỉnh Luông Nặm Thà, nước CHDCND Lào	19
3.1.1. Điều kiện tự nhiên.....	19
3.1.2. Điều kiện kinh tế - xã hội.....	21
3.2. Hiện trạng tài nguyên tỉnh Luông Nặm Thà	27
3.2.1. Tài nguyên đất.....	27
3.2.2. Tài nguyên nước.....	29
3.2.3. Tài nguyên rừng	30
3.2.4. Tài nguyên khoáng sản	32
3.3. Hiện trạng môi trường trong sản xuất nông nghiệp tỉnh Luông Nặm Thà, nước CHDCND Lào.....	34
3.3.1. Những biến đổi của môi trường trong sản xuất nông nghiệp	34
3.3.2. Nguồn gốc phát sinh chất thải rắn nông nghiệp tại tỉnh Luông Nặm Thà	55
3.3.3. Nguyên nhân	58
3.4. Một số giải pháp bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp tỉnh Luông Nặm Thà, nước CHDCND Lào	60
3.4.1. Phương hướng về việc bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp tỉnh Luông Nặm Thà, nước CHDCND Lào.....	60
3.4.2. Các chính sách bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp tỉnh Luông Nặm Thà, nước CHDCND Lào	62
3.4.3. Một số giải pháp bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp tỉnh Luông Nặm Thà, nước CHDCND Lào	71
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	74
1. Kết luận	74
2. Kiến nghị.....	74
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	76

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

BVMT:	Bảo vệ môi trường
BVTV:	Bảo vệ thực vật
CHDCND:	Cộng hòa dân chủ nhân dân
CTR:	Chất thải rắn
CTNH:	Chất thải nguy hại
FAO:	<i>Food and Agriculture Organization of the United Nations</i> (Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hiệp Quốc)
HCBVTV:	Hóa chất bảo vệ thực vật
IPNI:	International Plant Nutrition Institute (Viện dinh dưỡng cây trồng quốc tế)
KPH:	Không phát hiện
QCVN:	Quy chuẩn Việt Nam
SXNN:	Sản xuất nông nghiệp
TCVN:	Tiêu chuẩn Việt Nam
TNMT:	Tài nguyên môi trường
TNHH:	Trách nhiệm hữu hạn
UNESCO:	United Nations Educational Scientific and Cultural Organization (Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hiệp quốc)
VSMT:	Vệ sinh môi trường
WHO:	World Health Organization (Tổ chức Y tế thế giới)

DANH MỤC CÁC BẢNG, BIỂU

Bảng 2.1: Số phiếu điều tra tại tỉnh Luông Nặm Thà	16
Bảng 2.2: Phương pháp phân tích các chỉ tiêu đất, nước và phân bón	17
Bảng 2.3: Phương pháp lấy mẫu các chỉ tiêu đất, nước.....	18
Bảng 3.1: Thống kê dân số của tỉnh Luông Nặm Thà năm 2013	22
Bảng 3.2: Các loại nhà máy công nghiệp trong tỉnh Luông Nặm Thà	22
Bảng 3.3: Số công trình thủy lợi và các diện tích được tưới (cung cấp nước (ha)	24
Bảng 3.4: Trình độ giáo dục toàn tỉnh	25
Bảng 3.5: Số lượng cán bộ trong bệnh viện ở tỉnh Luông Nặm Thà.....	26
Bảng 3.6: Số lượng trạm y tế, tủ thuốc tại xã, hiệu thuốc, clinic và sản phụ.....	26
Bảng 3.7: Số lượng khách du lịch đến thăm tỉnh Luông Nặm Thà từ năm 2009-2013.....	27
Bảng 3.8: Hiện trạng sử dụng tài nguyên đất của tỉnh Luông Nặm Thà	28
Bảng 3.9: Diện tích các loại rừng của tỉnh Luông Nặm Thà	30
Bảng 3.10: Diện tích rừng của các huyện trong tỉnh Luông Nặm Thà.....	30
Bảng 3.11: Diện tích trồng cây công nghiệp tại tỉnh Luông Nặm Thà.....	31
Bảng 3.12: Diện tích trồng lúa và một số cây trồng tại tỉnh Luông Nặm Thà	31
Bảng 3.13: Sản lượng khoáng sản chính ở tỉnh Luông Nặm Thà.....	33
Bảng 3.14: Các đơn vị khai thác và chế biến các loại khoáng sản	33
Bảng 3.15: Đặc điểm tài nguyên đất của tỉnh Luông Nặm Thà.....	34
Bảng 3.16: Tình hình sử dụng HCBVTV của các hộ gia đình tại tỉnh Luông Nặm Thà	34
Bảng 3.17: Khối lượng và chủng loại HCBVTV sử dụng trên địa bàn tỉnh Luông Nặm Thà	35
Bảng 3.18: Hàm lượng tiêu chuẩn các nguyên tố dinh dưỡng trong nguyên liệu chất hữu cơ (theo IPNI).....	36

Bảng 3.19: Kết quả phân tích HCBVTV nhóm clo trong đất ở tỉnh Luông Nặm Thà	39
Bảng 3.20: Kết quả phân tích một số mẫu đất nông nghiệp ở các xã trong huyện tại tỉnh Luông Nặm Thà (10/2014)	40
Bảng 3.21: Tỷ lệ hiện trạng sử dụng nguồn nước trong sinh hoạt của các hộ gia đình tỉnh Luông Nặm Thà	45
Bảng 3.22: Tỷ lệ khoảng cách từ nguồn nước ăn, uống đến nguồn ô nhiễm tỉnh Luông Nặm Thà	45
Bảng 3.23: Kết quả đo, phân tích tại giếng nước xã Nong Bua Viêng, huyện Nặm Thà	46
Bảng 3.24: Kết quả trắc nghiệm các chỉ tiêu gây ô nhiễm môi trường nước trên sông Nặm Thà, huyện Nặm Thà	47
Bảng 3.25: Nguồn truyền thông về bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp tỉnh Luông Nặm Thà	51
Bảng 3.26: Thái độ của người dân về sử dụng hóa chất bảo vệ thực vật ở tỉnh Luông Nặm Thà	52
Bảng 3.27: Thực hành của người dân về sử dụng hóa chất bảo vệ thực vật ở tỉnh Luông Nặm Thà	53
Bảng 3.28: Kiến thức, thái độ và thực hành của người dân về BVMT	54
Bảng 3.29. Khối lượng chất thải rắn nông nghiệp tại tỉnh Luông Nặm Thà ..	56
Bảng 3.30: Bảng tiêu chí các nguyên nhân ở huyện Nặm Thà.....	59
Bảng 3.31 Các nguyên nhân chính gây ô nhiễm môi trường ở huyện Sing ...	59
Bảng 3.32 Các nguyên nhân chính gây ô nhiễm môi trường ở huyện Na Le.	60

DANH MỤC CÁC HÌNH

Hình 3.1: Bản đồ vị trí địa lý của tỉnh Luông Nặm Thà.....	19
Hình 3.2: Mức gia tăng của khách du lịch	27
Hình 3.3: Diện tích một số cây trồng năm 2005 – 2013	32